

Số: 99 /QĐ-CĐCNHN

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả xét tuyển và Danh sách sinh viên khóa 16.3.2 đợt 3
Cao đẳng công nghệ Hà Nội năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2020 TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 3997/QĐ-BGDĐT ngày 03/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường, qui định chức năng, nhiệm vụ của Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07/3/2019 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH về việc ban hành “Sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động- thương binh và xã hội quy định quy chế Tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp, Cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-CĐCNHN ngày 03/09/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng công nghệ Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh cao đẳng năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-CĐCNHN ngày 03/09/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng công nghệ Hà Nội về việc ban hành quy chế tuyển sinh Cao đẳng năm 2020;

Theo đề nghị của Trường ban Tuyển sinh Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Kết quả xét tuyển và Danh sách 122 sinh viên Trường Cao đẳng công nghệ Hà Nội - khóa 16.3.2 đợt 3 (Danh sách kèm theo), trong đó bao gồm:

STT	Ngành	Số lượng
1.	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí	30
2.	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	19
3.	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	67
4.	Điện công nghiệp	06
Tổng sinh viên các ngành		122

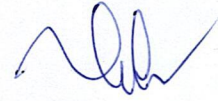
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu Trường Cao đẳng công nghệ Hà Nội, Trưởng Ban Tuyển sinh, Trưởng ban Đào tạo, Trưởng phòng Tuyển sinh, Trưởng phòng đào tạo, các cá nhân có tên tại Điều 1, các phòng ban và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Ban Điều hành (để biết);
- Lưu: VT, Ban TS FPL.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Chí Thành

DANH SÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ HÀ NỘI KHÓA 16.3.2 ĐỢT 3 NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 99/QĐ-CĐCNHN ngày 14/10/2020 của Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh)

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngành	Diện ưu đãi (Học bổng/Tín dụng/ Promotion)	% hoặc số tiền ưu đãi toàn khóa học	Quyết định ưu đãi
1	PH15208	Nguyễn Mạnh Tú	10/03/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
2	PH17045	Nguyễn Văn Giang	07/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
3	PH17092	Nguyễn Văn Thiện	07/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
4	PH17096	Nguyễn Văn Quang	11/02/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
5	PH17106	Vũ Đức Thành	19/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
6	PH17109	Vũ Mạnh Hùng	21/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
7	PH17119	Nguyễn Văn Hưng	30/12/2001	Nam	Kinh	Điện công nghiệp			
8	PH17132	Đỗ Thị Phương Thảo	17/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
9	PH17150	Đinh Thế Anh	18/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
10	PH17180	Bạch Văn Bình	11/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
11	PH17190	Vũ Văn Hiệp	09/08/2002	Nam	Kinh	Điện công nghiệp			
12	PH17203	Vũ Công Trình	17/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
13	PH17212	Nguyễn Thiên Tùng	11/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
14	PH17224	Nguyễn Hữu Kiên	27/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
15	PH17250	Trịnh Tuấn Hùng	18/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
16	PH17252	Nguyễn Văn Hùng	13/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
17	PH17313	Vũ Tử Duy	31/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
18	PH17345	Lê Thanh Sơn	19/12/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
19	PH17361	Kiều Đình Quân	31/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
20	PH17367	Nguyễn Văn Bảo	30/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
21	PH17422	Lưu Xuân Tâm	15/10/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
22	PH17455	Nguyễn Đức Đan	19/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
23	PH17511	Nguyễn Anh Tài	07/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
24	PH17538	Chu Đức Mạnh	03/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
25	PH17544	Nguyễn Việt Cường	21/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngành	Diện ưu đãi (Học bổng/Tín dụng/ Promotion)	% hoặc số tiền ưu đãi toàn khóa học	Quyết định ưu đãi
26	PH17579	Nguyễn Tiến Hùng	02/09/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
27	PH17624	Nguyễn Văn Lâm	10/11/2002	Nam	Kinh	Điện công nghiệp			
28	PH17644	Nguyễn Trung Đức	26/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
29	PH17650	Nguyễn Văn Mạnh	10/01/2002	Nam	Kinh	Điện công nghiệp			
30	PH17664	Phạm Trọng Thắng	21/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
31	PH17676	Nguyễn Thanh Bình	08/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
32	PH17720	Nguyễn Đức Tuệ	02/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
33	PH17728	Quách Duy Huy	20/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
34	PH17738	Nguyễn Hữu Can	24/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
35	PH17750	Trương Quốc Hòa	21/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
36	PH17771	Nguyễn Sỹ Triều	09/04/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
37	PH17816	Hoàng Văn Đức	05/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
38	PH17871	Nguyễn Thế Trình	12/10/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
39	PH17873	Triệu Hoàng Anh	05/12/2002	Nam	Nùng	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
40	PH17882	Đỗ Trung Hiếu	27/08/2000	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
41	PH17937	Nguyễn Như Lực	31/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
42	PH17942	Trần Thành An	12/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
43	PH17946	Kiêng Đức Chung	04/06/2002	Nam	Tày	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
44	PH17972	Lưu Gia Huy	12/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
45	PH17989	Nguyễn Hữu Hiếu	21/03/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
46	PH17990	Lê Hồng Khánh	02/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
47	PH17993	Bùi Kim Tấn	26/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
48	PH18001	Đinh Trọng Tấn	25/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
49	PH18010	Nguyễn Bảo Việt	14/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
50	PH18021	Nguyễn Việt Hoàng	12/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
51	PH18025	Nguyễn Quý Bình	13/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
52	PH18031	Nguyễn Văn Chiến	24/04/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
53	PH18038	Hoàng Văn Thùy	12/01/2002	Nam	Sán Diu	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
54	PH18042	Hồ Anh Dũng	02/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngành	Diện ưu đãi (Học bổng/Tín dụng/ Promotion)	% hoặc số tiền ưu đãi toàn khóa học	Quyết định ưu đãi
55	PH18067	Nhữ Bảo Ngọc	20/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
56	PH18118	Nguyễn Thành Đạt	22/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
57	PH18131	Đặng Ngọc Huân	13/01/2001	Nam	Kinh	Điện công nghiệp			
58	PH18145	Nguyễn Cao Lộc	14/02/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
59	PH18161	Đoàn Vĩnh Linh	01/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
60	PH18162	Trịnh Tuấn Anh	06/10/2000	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
61	PH18206	Nguyễn Tiến Đạt	22/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
62	PH18244	Vương Đức Thắng	16/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
63	PH18252	Trần Quốc Hiệu	29/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
64	PH18254	Lê Ngọc Đức	24/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
65	PH18275	Nguyễn Thế Ngọc	22/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
66	PH18285	Vũ Minh Tùng	05/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
67	PH18286	Phùng Hải Tú	31/03/1999	Nam	Kinh	Điện công nghiệp			
68	PH18297	Nguyễn Văn Sâm	17/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
69	PH18301	Đào Tất Hải	23/11/2001	Nữ	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
70	PH18305	Nguyễn Trung Đông	23/05/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
71	PH18308	Bùi Hữu Thắng	14/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử			
72	PH18374	Tô Đức Quyền	13/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
73	PH18390	Trịnh Tuấn Dương	07/02/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
74	PH18412	Nguyễn Tiến Long	19/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
75	PS18462	Tổng Minh Hòa	15/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
76	PS18499	Bùi Trần Đại Nghĩa	16/07/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
77	PS18548	Phạm Phan Trọng Chính	13/04/1997	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
78	PS18585	Bùi Thanh Thư	06/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
79	PS18595	Quách Hoàng Huy	25/03/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
80	PS18599	Nguyễn Tường Duy	16/09/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
81	PS18618	Dư Gia Bảo	25/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
82	PS18619	Nguyễn Văn Minh	18/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
83	PS18636	Trương Minh Huy	22/10/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngành	Diện ưu đãi (Học bổng/Tín dụng/ Promotion)	% hoặc số tiền ưu đãi toàn khóa học	Quyết định ưu đãi
84	PS18654	Trần Thái Phong	10/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
85	PS18671	Phạm Võ Hoàng Nhật	07/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
86	PS18683	Nguyễn Văn Trường Sơn	05/12/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
87	PS18717	Nguyễn Phi Hùng	18/03/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
88	PS18744	Nguyễn Phúc Gia Luật	26/08/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
89	PS18775	Lê Minh Hiếu	07/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
90	PS18806	Phí Quang Văn	11/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
91	PS18838	Phạm Ngọc Anh Tuấn	24/02/1995	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
92	PS18932	Nguyễn Đình Thái	29/11/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
93	PS18936	Nguyễn Hoàng Phúc	24/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
94	PS18944	Nguyễn Quốc Hùng	15/02/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
95	PS18961	Nguyễn Tiến Dũng	21/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
96	PS18980	Nguyễn Phúc Hậu	18/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
97	PS18985	Lê Đông Pin	13/11/2001	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
98	PS18957	Nguyễn Lê Quang Huy	13/01/2000	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
99	PC02571	Trần Chí Phi	08/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
100	PC02579	Võ Khắc Đăng	06/02/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
101	PC02580	Nguyễn Anh Khoa	29/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
102	PC02587	Lê Gia Khiêm	29/03/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
103	PC02598	Lê Trung Nghĩa	01/12/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
104	PC02599	Nguyễn Hữu Phát	04/05/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
105	PC02611	Nguyễn Trường Thịnh	06/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
106	PC02613	Ngô Minh Hiếu	24/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
107	PC02618	Lê Thành Nhân	04/10/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
108	PC02621	Nguyễn Văn Nguyên	29/03/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
109	PC02623	Nguyễn Phước Hoài	25/12/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
110	PC02624	Nguyễn Minh Trí	02/08/2000	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
111	PC02639	Dương Quốc Việt	02/01/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
112	PC02650	Nguyễn Thanh Phong	25/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngành	Diện ưu đãi (Học bổng/Tín dụng/ Promotion)	% hoặc số tiền ưu đãi toàn khóa học	Quyết định ưu đãi
113	PC02661	Nguyễn Quốc Toàn	30/12/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
114	PC02664	Hồ Hoàng Phúc	07/03/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
115	PC02669	Trần Đức Anh	25/08/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
116	PC02676	Nguyễn Đình Đình	07/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
117	PC02682	Châu Văn Hậu	18/04/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
118	PC02686	Nguyễn Văn Vũ Linh	25/06/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
119	PC02692	Phạm Văn Thanh Tùng	10/07/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
120	PC02699	Nguyễn Thái Nil	27/12/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
121	PC02703	Nguyễn Hoài Niệm	11/09/2002	Nam	Kinh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
122	PC02701	Tô Tấn Phát	22/01/1998	Nam	Hoa	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			

Danh sách này gồm 122 sinh viên./.